

**BAN CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ VỀ
RÀ SOÁT VÀ TỔ CHỨC THỰC
HIỆN VIỆC XỬ LÝ VƯỚNG MẮC
TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/QĐ-BCĐRSTCTHXLVMHTPL

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN: 5
Ngày: 05/15

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ
về rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ VỀ RÀ SOÁT VÀ TỔ CHỨC
THỰC HIỆN VIỆC XỬ LÝ VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô;

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1512/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 708/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-BCĐRSXLVBQPPL ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật.

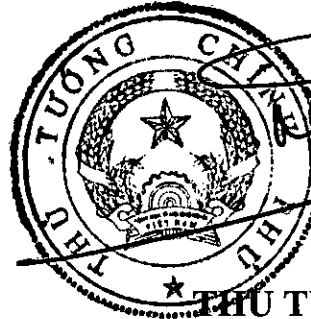
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

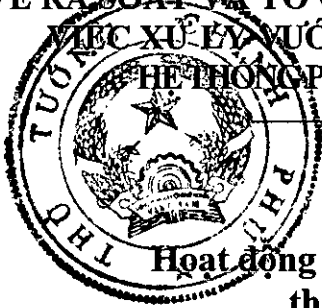
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để biết);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: PL, CN, NN, QHĐP, KSTT;
- Lưu: VT, BCĐRSTCTHXLVMHTPL (2). 30

TRƯỞNG BAN



THỦ TƯỚNG
Phạm Minh Chính



KẾ HOẠCH

Hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vi phạm trong hệ thống pháp luật

*(Kèm theo Quyết định số **HT/QĐ-BCĐRSXLVBQPPL***

ngày 29 tháng 1 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vi phạm trong hệ thống pháp luật)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vi phạm trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ.

b) Tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024, Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô và Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2024 về Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2024, Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2025 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2025.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tại Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ; bám sát yêu cầu và nhiệm vụ được Chính phủ giao tại các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Bảo đảm việc đôn đốc, chỉ đạo xử lý kịp thời, dứt điểm đối với kết quả rà soát đã được chỉ ra tại Báo cáo của Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 và Nghị quyết số 110/2023/QH15 của Quốc hội khóa XV; kết quả rà soát theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật (theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ) tổ chức, chỉ đạo thực hiện.

c) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức, cá nhân có liên quan; tham vấn rộng rãi và thực chất đối tượng điều chỉnh của pháp luật, nhất là về các giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong quá trình rà soát văn bản.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Xây dựng các văn bản về kiện toàn tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2025 (đã hoàn thành).

2. Tổ chức Phiên họp thứ năm của Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Nội dung: Cho ý kiến, chỉ đạo đối với các việc sau đây:

(1) Dự thảo Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo;

(2) Kết quả rà soát và phương án xử lý đối với kết quả rà soát những vấn đề trọng tâm cần sửa đổi, bổ sung của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo, Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013, Luật Thương mại năm 2005, Luật Xây dựng năm 2014... và các văn bản khác (nếu có);

(3) Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát, xác định phương án xử lý các văn bản quy phạm pháp luật theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 (kết quả thực tiễn triển khai đến thời điểm họp Ban Chỉ đạo);

(4) Việc thực hiện nhiệm vụ báo cáo hàng tháng (của các bộ, cơ quan ngang bộ) và Bộ Tư pháp tổng hợp báo cáo kết quả hoàn thiện pháp luật, các khó khăn vướng mắc trong quy định pháp luật thuộc các ngành, lĩnh vực và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại điểm (2) mục I.3.a Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2025;

(5) Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025.

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 4 năm 2025 (đã hoàn thành).

3. Chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương thực hiện rà soát, xác định các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và xây dựng phương án, lộ trình xử lý các văn bản quy phạm pháp luật

a) Xây dựng Công văn triển khai nhiệm vụ và tài liệu hướng dẫn:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Bộ Nội vụ và các bộ, cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2025 (đã hoàn thành).

b) Tổng hợp Báo cáo của các bộ, cơ quan, địa phương về kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 4 năm 2025.

c) Xây dựng Báo cáo về kết quả rà soát và phương án, lộ trình xử lý các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5 năm 2025.

4. Triển khai Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật”

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

5. Tổ chức Phiên họp thứ sáu của Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Nội dung: Cho ý kiến đối với kết quả rà soát, phương án xử lý đối với:

(1) Các quy định có tính chất hạn chế quyền trong các văn bản quy phạm pháp luật, tạo thành “rào cản”, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp (không quản được thì cấm);

(2) Các quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo;

(3) Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy và các kiến nghị, đề xuất theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

(4) Báo cáo đề xuất của các bộ về phương án xử lý đối với kết quả rà soát những vấn đề trọng tâm cần sửa đổi, bổ sung của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo, Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013, Luật Thương mại năm 2005, Luật Xây dựng năm 2014... và các văn bản khác (nếu có) đã được cho ý kiến, chỉ đạo tại Phiên họp thứ năm của Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 6 năm 2025.

6. Chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ không còn phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ để đề xuất, sửa đổi cho phù hợp

a) Công văn triển khai nhiệm vụ và tài liệu hướng dẫn:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Nội vụ.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Tháng 4 năm 2025.

b) Tổng hợp Báo cáo của các bộ, cơ quan ngang bộ về kết quả rà soát:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Nội vụ.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2025.

c) Xây dựng Báo cáo về kết quả rà soát:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ Nội vụ.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Tháng 8 năm 2025.

7. Tổ chức Phiên họp thứ bảy của Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Nội dung: Cho ý kiến đối với các nội dung:

(1) Báo cáo kết quả rà soát, phương án xử lý đối với các quy định, nội dung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ không còn phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ;

(2) Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật”.

(3) Kết quả rà soát văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp được quy định tại Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 2013.

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Bộ Nội vụ, các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 9 năm 2025.

8. Chỉ đạo xử lý đối với các kết quả rà soát đã thực hiện

Nội dung: cập nhật tình hình và chỉ đạo, đôn đốc xử lý đối với các kết quả xử lý đã thực hiện, gồm: kết quả rà soát đã được chỉ ra tại Báo cáo của Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 và Nghị quyết số 110/2023/QH15 của Quốc hội khóa XV; kết quả rà soát theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật (theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ) tổ chức, chỉ đạo thực hiện; kết quả rà soát, xử lý vướng mắc của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ (theo chỉ đạo của lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 1072/VPCP-PL ngày 11 tháng 02 năm 2025 về tình hình rà soát, xử lý vướng mắc của các thông tư 06 tháng cuối năm 2024).

a) Công văn đôn đốc triển khai nhiệm vụ:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp).

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 4 năm 2025.

b) Tổng hợp thông tin, cập nhật tình hình xử lý kết quả rà soát:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 9, tháng 10 năm 2025.

c) Xây dựng Báo cáo tình hình xử lý kết quả rà soát đã thực hiện:

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10 năm 2025.

9. Tổ chức Phiên họp thứ tám của Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Nội dung: Cho ý kiến đối với báo cáo tình hình xử lý các kết quả rà soát đã thực hiện.

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 11 năm 2025.

10. Tổ chức lấy ý kiến về các kết quả rà soát, các dự thảo Báo cáo trình Ban Chỉ đạo, báo cáo cấp có thẩm quyền

(Bằng các hình thức như: Lấy ý kiến bằng văn bản; lấy ý kiến chuyên gia; họp, trao đổi, thảo luận; hội nghị, hội thảo)

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3, 5, 8 năm 2025.

11. Tổ chức các phiên họp bất thường của Ban Chỉ đạo

Nội dung: Chỉ đạo, cho ý kiến về các vấn đề đột xuất, phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan/Đơn vị chủ trì: Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.

- Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Nhóm giúp việc căn cứ nội dung Kế hoạch này, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công và chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao; kịp thời trao đổi, phối hợp với Bộ Tư pháp - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để xử lý những khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, xử lý.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Bộ Tư pháp - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm tổ chức, điều phối, đôn đốc hoạt động của Ban Chỉ đạo, Nhóm giúp việc và bảo đảm các điều kiện làm việc phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ đạo theo Kế hoạch này.